## ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẨM

## Bài 1. (1,5 điểm)

a) Lập bảng giá trị của $\left(P\right)$	(0,25 điểm)
$\operatorname{V}\!\!\mathrm{\tilde{e}}\left(P ight)$	(0 <b>,25</b> điểm)
Vẽ $\left(d\right)$	(0 <b>,2</b> 5 điểm)
b) Phương trình hoành độ giao điểm của $\left(P\right)$ và $\left(d\right)$ là	
$-x^2+3x-2=0\Rightarrow x=1$ hoặc $x=2$	(0,25 điểm)
Vậy tọa độ giao điểm của $(P)$ và $(d)$ là $(1;-1)$ và $(2;-4)$ .	,
Bài 2. (1,0 điểm)	
Theo hệ thức Vi-ét ta có: $x_1+x_2=-\frac{b}{a}=\frac{4}{3}$	(0,25 điểm)
$x_1 x_2 = \frac{c}{a} = -\frac{2}{3}$	(0,25 điểm)
$A = x_1 x_2 (x_1 + x_2) + 2(x_1 + x_2)$	(0,25 điểm)
$=\frac{16}{9}\dots$	(0,25 điểm)
Bài 3. (0,75 điểm)	
a) Biểu thức là $15(20-y) + 20(15-x) = 600 - 20x - 15y$	(0,5 điểm)
b) Diện tích phần còn lại của khu vườn là $600 - 20.2, 4 - 15.1, 8 = 525 \left(m^2\right)$	
Vậy anh Tâm thuê pin gói linh hoạt sẽ tiết kiệm hơn	
Số tiền tiết kiệm được là $350000-338600=11400$ (đồng)	
Bài 5. (1,0 điểm)	
a) $4,2 = \frac{4}{3}\pi R^3$	(0,25 điểm)
$\Rightarrow R \approx 1(dm)$	(0,25 điểm)

b) Nếu làm hộp hình lập phương thì lượng giấy cần dùng là:  $6\left(2R\right)^2\approx 24\left(dm^2\right)$ .....(0,25 điểm) Nếu làm hộp hình trụ thì lượng giấy cần dùng là:  $2\pi Rh + 2\pi R^2 = 6\pi R^2 \approx 6\pi \left(dm^2\right) < 24\left(dm^2\right)$ Vậy anh Huy nên chọn phương án làm hộp hình trụ.....(0,25 điểm) Bài 6. (1,0 điểm) a) Lúc 7 giờ 15 phút xe máy đã đi được  $40.\frac{1}{4} = 10 \, km \implies f(t) = 10 + 40t$ .....(0,25 điểm)  $g\left(t
ight)=40-60t$ .....(0,25 điểm) Vậy a = 40; b = 10; c = -60; d = 40. b) Khi hai xe gặp nhau  $40t + 10 = 40 - 60t \Rightarrow 100t = 30 \Rightarrow t = 0,3$  giờ......(0,25 điểm) Vậy hai xe gặp nhau lúc 7 giờ 33 phút và cách TP.HCM 22 km ......(0,25 điểm) Bài 7. (1,0 điểm) Cách 1. Gọi x; x-0,2(m) lần lượt là chiều cao mực nước ban đầu ở thùng thứ nhất và thùng thứ hai (x > 0,2).....(0,25 điểm) Thùng thứ hai chảy trong 5 phút thì hết nước ⇒ trung bình mỗi phút chiều cao mực nước của thùng thứ hai sẽ giảm  $\frac{x-0,2}{5}$  (m)Trong 8 phút đầu tiên mực nước của thùng thứ nhất sẽ giảm  $x-0,4\left(m\right)$   $\Rightarrow$  trung bình mỗi phút chiều cao mực nước của thùng thứ nhất sẽ giảm  $\frac{x-0,4}{8}$   $\left(m\right)$ Ta có phương trình  $x - \frac{x - 0.4}{8}.4 = x - 0.2 - \frac{x - 0.2}{5}$ ....(0,25 điểm)  $\Rightarrow -\frac{3}{10}x = -\frac{9}{25} \Rightarrow x = 1,2...$  (0,25 điểm) Vậy chiều cao mực nước ban đầu của thùng thứ nhất là 1,2m; thùng thứ hai là 1m.....(0,25 điểm) Cách 2. Gọi  $x;\ y\ ({\rm m/phút})$  lần lượt là tốc độ chảy của vòi ở thùng thứ nhất và thùng thứ hai  $\left(x>0;y>0\right)$ Độ cao ban đầu của thùng thứ nhất là 8x + 0.4(m)Độ cao ban đầu của thùng thứ hai là 5y(m)

Ta có hệ phương trình

$$\begin{cases} 8x + 0, 4 - 5y = 0, 2 \\ 8x + 0, 4 - 4x = 5y - y \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 8x - 5y = -0, 2 \\ 4x - 4y = -0, 4 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 0, 1 \\ y = 0, 2 \end{cases}$$
 (0,5 diểm)

**Bài 8.** (3,0 diểm) Từ điểm A nằm bên ngoài đường tròn (O;R), kẻ hai tiếp tuyến AB,AC với đường tròn (B,C) là các tiếp điểm), AO cắt BC tại K.

- a) Chứng minh ABOC là tứ giác nội tiếp và AO là đường trung trực của đoạn thẳng BC.
- b) Gọi P là điểm bất kì thuộc (O) sao cho tia BO nằm giữa hai tia BP và BC, H là chân đường vuông góc kẻ từ B xuống PC, M là trung điểm BH và PM cắt (O) tại Q (khác P).

Chứng minh  $\widehat{QMK} = \widehat{QCA}$ .

c) Chứng minh  $\widehat{AQC} = 90^{\circ}$  và  $AC = 2R \tan \widehat{CPQ}$ .

